

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 10/9/2021

*“Về việc ly hôn, tranh
chấp về nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thuận;

2. Bà Trần Thị Hồng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXX-ST ngày 10 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Văn H, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Xóm LV, xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(có mặt)

2. *Bị đơn:* Chị Ma Thị D, sinh năm: 1982.

Nơi cư trú cuối cùng: Xóm LV, xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Hoàng Văn H trình bày:

Anh và Ma Thị D kết hôn với nhau vào ngày 02/12/2001, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bảo Linh, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Việc kết hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, được gia đình hai bên đồng ý và tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn, chị D về nhà anh làm dâu và chung sống cùng gia đình nhà chồng được chín tháng thì bố mẹ chồng cho ra ở riêng trên đất của bố mẹ chồng cho. Những năm đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, sau đó phát sinh mâu thuẫn do trong ăn ở sinh hoạt và nuôi dạy con cái. Do kinh tế gia đình khó khăn năm 2012 chị D đi làm thuê nH không nói với anh là đi làm gì, ở đâu, anh hỏi nH chị D không nói, trong thời gian đi làm chị D không thăm chồng con lần nào, do khi đó chưa có điện thoại nên anh cũng không liên lạc được với chị D, đến tết năm 2013 (âm lịch) chị D về nH lại về nhà bố mẹ để ăn tết, sau đó mới về nhà ở vài hôm nH cũng không nói gì với anh, anh hỏi chị D vẫn cương quyết không nói làm công việc gì và anh không hỏi nữa, vợ chồng không nói chuyện gì với nhau, việc ai người ấy làm, không quan tâm gì đến nhau.

Tháng 3/2013 chị D bỏ nhà đi đâu không cho anh biết, anh và mọi người trong gia đình đã tìm kiếm nH không được. Tháng 4/2019 anh đã đi thông báo tìm kiếm chị D trên VTV Đài truyền hình Việt Nam; Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông (VOV AMS); Trung tâm quảng cáo và Dịch vụ truyền hình để về giải quyết việc gia đình nH chị D vẫn không về. Vì vậy anh đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giải quyết việc dân sự. Tuyên bố chị Ma Thị D mất tích. Ngày 09/12/2019 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã giải quyết việc dân sự và tuyên bố chị Ma Thị D mất tích. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh cương quyết xin được ly hôn chị D.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Hoàng Thị Kim Chi, sinh ngày 01/11/2002 và Hoàng Trung Hiếu, sinh ngày 13/10/2010, cháu Hiếu đang học trường Tiểu học ĐB, hiện nay cả hai con đang ở với anh. Ly hôn anh xin được nuôi con chung là Hoàng Trung Hiếu, sinh ngày 13/10/2010 và không yêu cầu chị D phải đóng góp cấp Dưỡng, cháu Hoàng Thị Kim Chi đã trưởng thành hoàn toàn khỏe mạnh, lao động tự túc được. Ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung: Anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn chị Ma Thị D vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng đối với chị D, thông báo tìm kiếm chị D tại Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông (VOV AMS); Báo công lý, để bảo đảm quyền, nghĩa vụ của chị D trước pháp luật nH chị D vắng mặt.

Tòa án tiến hành xác minh và làm việc với ông Ma Công Ba và bà Vương Thị Vân là bố, mẹ đẻ của chị D. Ông Ba, bà Vân xác định ông, bà được tổ chức lễ cưới cho anh H, chị D vào tháng 12/2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bảo Linh, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Việc kết hôn của H, D là hoàn toàn tự nguyện, được gia đình hai bên đồng ý và tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn chị D về nhà anh H làm dâu và chung sống cùng gia đình nhà chồng một thời gian ngắn sau đó ra ăn ở riêng. Những năm đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn là do trong ăn ở sinh hoạt và nuôi dạy con cái, ông, bà thấy chị D nói là anh H không chung thủy còn thực tế như thế nào ông, bà không biết và cũng không có tài liệu, chứng cứ gì nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, và có xô xát, mỗi lần cãi vã chị D thường về nhà ông, bà ở vài ngày sau đó lại về chăm lo cho gia đình, con cái, đến cuối tháng 01/2013 (âm lịch) chị D về nhà ông, bà chơi vài ngày rồi đi về đến tháng 3/2013 anh H lên nhà ông, bà tìm chị D và nói là chị D bỏ đi đâu không biết, không nói gì với chồng con, ông, bà và mọi người trong gia đình đều không ai biết chị D đi đâu, làm gì từ đó chị D không về địa phương. Tháng 12/2019 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố chị Ma Thị D mất tích. Nay anh H xin ly hôn chị D tùy Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng H, D có hai con chung là cháu Hoàng Thị Kim Chi, sinh ngày 01/11/2002 và Hoàng Trung Hiếu, sinh ngày 13/10/2010, cháu Hiếu đang học tại Trường Tiểu học ĐB, cháu Chi đã trưởng thành, hoàn toàn khỏe mạnh, hiện nay cả hai con đang ở với anh H. Anh H xin ly hôn chị D tùy Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung: Tại địa phương anh H, chị D không có tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung gì với ai, anh H xin ly hôn chị D tùy Tòa án xem xét giải quyết.

- Về công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Không có, anh H xin ly hôn chị D tùy Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa anh Hoàng Văn H giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Trước khi chuyển sang phần nghị án, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ về việc tuân theo pháp

luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ xác định: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn từ khi bị khởi kiện về việc ly hôn đã không thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã nhắn tin cho chị D trên Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông (VOV AMS); Báo Công lý nH chị D vẫn không về để giải quyết việc gia đình, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nH đều vắng không có lý do. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh H, cho anh H được ly hôn chị D. Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Trung Hiếu, sinh ngày 13/10/2010 cho anh H trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi Dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp Dưỡng nuôi con chung đối với chị D, cháu Hoàng Thị Kim Chi, sinh năm 2002, đã trưởng thành, hoàn toàn khỏe mạnh, lao động tự túc được, vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết; Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Không có, vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ theo quy định của pháp luật, nhắn tin cho chị D trên Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông (VOV AMS); Báo Công lý, tiến hành hòa giải vợ, chồng về đoàn tụ nH không thành. Vì vậy vụ án được đưa ra xét xử công khai ngày hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con mà bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại xóm LV, xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ và nhắn tin cho chị D trên Trung

tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông (VOV AMS); Báo công lý, để bảo đảm quyền, nghĩa vụ của chị D trước pháp luật nH chị D vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ bằng biện pháp lấy lời khai của đương sự, xác minh. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân theo khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn H và chị Ma Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[3]. Xét yêu cầu xin ly hôn của anh H nhận thấy: Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian hòa thuận hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do trong ăn ở sinh hoạt hàng ngày nên xảy ra, cãi vã, xúc phạm nhau, không có tiếng nói chung. Anh H cho rằng do chị D không quan tâm đến gia đình chồng con, đi làm nH không nói gì với chồng con, anh hỏi cũng không nói gì, anh góp ý để chị D thay đổi tính nết nH chị D không có thay đổi gì. Đến tháng 3/2013 chị D bỏ nhà đi đâu không cho anh biết, anh và mọi người trong gia đình đã tìm kiếm nH không được. Năm 2019 anh đã nộp đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giải quyết việc dân sự yêu cầu Tuyên bố một người mất tích đối với chị Ma Thị D. Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã thụ lý việc dân sự và nhắn tin, thông báo tìm kiếm chị Ma Thị D theo quy định của pháp luật. Vì vậy, ngày 09/12/2019 Tòa án đã ra quyết định tuyên bố chị Ma Thị D mất tích. Thực tế cho thấy vợ chồng anh H, chị D đã ly thân từ lâu, từ tháng 3/2013 anh H đã không liên lạc được với chị D. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhắn tin cho chị D trên Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông (VOV AMS); Báo Công lý để chị D về giải quyết vụ án nH chị D vẫn không về. Yêu cầu xin ly hôn của anh H là có căn cứ, đúng thực tế cần được chấp nhận.

[4]. Về yêu cầu xin nuôi con chung của anh H xét thấy: anh H, chị D có hai con chung là cháu Hoàng Thị Kim Chi, sinh ngày 01/11/2002 và Hoàng Trung Hiếu, sinh ngày 13/10/2010. Xét thấy anh H có nơi ở, có việc làm, có thu nhập ổn định, chị D đã mất tích. Việc giao cháu Hiếu cho anh H được chăm sóc, nuôi Dỡng, giáo dục phù hợp với nguyện vọng của anh H, cháu Hiếu, đảm bảo quyền, lợi ích về mọi mặt của cháu Hiếu. Vì vậy nguyện vọng xin được nuôi con của anh H là phù hợp với thực tế, cần được chấp nhận, cháu Chi đã trưởng

thành, lao động tự túc được anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về việc cấp Dưỡng nuôi con chung Tòa án đã giải thích đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ nH anh H tự nguyện không yêu cầu chị D phải đóng góp cấp Dưỡng nuôi con chung. Vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5]. Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung: Anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6]. Về công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 70, Điều 72, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn H được ly hôn chị Ma Thị D.
2. Về con chung: Giao cho anh Hoàng Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi Dưỡng, giáo dục con chung là Hoàng Trung Hiếu, sinh ngày 13/10/2010 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được, chị D có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Cháu Hoàng Thị Kim Chi, sinh ngày 01/11/2002, đã trưởng thành, lao động tự túc được, anh H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp Dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp Dưỡng nuôi con chung đối với chị Ma Thị D do anh H tự nguyện không yêu cầu.

3. Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung: Anh Hoàng Văn H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Anh Hoàng Văn H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Hoàng Văn H phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007001 ngày 29/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị đơn tại phiên tòa báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Bảo Linh;
- Các đương sự;
- lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thiện Hoàng